

Số: 2061/KH-SGDĐT

Hung Yên, ngày 30 tháng 11 năm 2018

## KẾ HOẠCH

### **Cải cách hành chính Nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên năm 2019**

Thực hiện Công văn số 193/SNV-CCHC ngày 19/4/2016 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) và báo cáo CCHC hàng năm

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2019, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU:**

Công tác cải cách hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2019 phải được cụ thể hóa từng nội dung nhiệm vụ và nghiêm túc triển khai thực hiện theo quy định, chương trình, kế hoạch chung của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác, góp phần cải cách mạnh mẽ trong hoạt động của đơn vị;

1. Sắp xếp, tổ chức bộ máy tinh gọn, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế hoạt động từ Ban lãnh đạo tới các phòng ban trực thuộc; Phân định rõ ràng, hợp lý trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ quan.

2. Thực hiện tốt cải cách chế độ công vụ, công chức; tăng cường tính công khai minh bạch trong hoạt động công vụ; tổ chức xác định vị trí việc làm của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tiếp tục củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ, CCVC trong đơn vị có đủ phẩm chất chính trị và trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu của công tác cải cách hành chính hiện nay;

3. Đẩy mạnh cải cách và đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC trên tất cả các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Cải cách TTHC theo hướng đơn giản, dễ thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân, các tổ chức và đơn vị liên quan đến làm việc, góp phần tích cực chống quan liêu, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

4. Thực hiện hiệu quả và thường xuyên kiểm tra, đánh giá hoạt động của mô hình Bộ phận và trả kết quả hiện đại theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong việc phục vụ cá nhân, tổ chức; đảm bảo sự hài lòng trong giao dịch hành chính của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính đạt mức trên 80%.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động; cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ cao phục vụ người dân và doanh nghiệp, làm cho

bản; đề cao trách nhiệm của từng phòng ban, tổ chức đoàn thể trong quá trình xây dựng và phát hành văn bản; phát huy tính dân chủ, nâng cao chất lượng văn bản;

Đẩy mạnh công tác rà soát các quy định hành chính và kiến nghị đơn giản hóa các quy định hành chính tại cơ quan Sở. Kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định hành chính về lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở nhằm phù hợp với thực tiễn và căn cứ pháp lý hiện hành;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng phòng ban để tham gia góp ý vào dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, góp phần tích cực vào việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính;

Triển khai kế hoạch kiểm tra, rà soát việc ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT. Đảm bảo quá trình ban hành văn bản đầy đủ về: nội dung, hình thức, trình tự, thủ tục, tiến độ thực hiện và đúng với các căn cứ pháp lý hiện hành;

Bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức trực tiếp tham gia xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tiếp tục triển khai Nghị định 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

### **3. Cải cách TTHC.**

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC trong tháng 3/2019 tại cơ quan Sở, đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC tới các phòng ban trong cơ quan và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thông qua các tài liệu về kiểm soát TTHC, bảng niêm yết tại sảnh cơ quan, thông qua đường thư điện tử, đăng lên Cổng thông tin của Sở...;

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và đúng các căn cứ pháp lý hiện hành đối với các TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở GDĐT đã được UBND tỉnh công bố theo Quyết định 2534/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 và Quyết định 2766/QĐ-UBND ngày 16/11/2018

Công khai, minh bạch các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT đã được UBND tỉnh công bố trên Cổng thông tin ngành; bảng niêm yết của cơ quan;

Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính tỉnh Hưng Yên; thực hiện liên thông TTHC, kết nối các quy trình thủ tục để giảm bớt giấy tờ, biểu mẫu trùng lặp, hướng đến phục vụ cho việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông trực tuyến qua mạng tin học.

Thường xuyên tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc đề xuất UBND sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các TTHC đang còn vướng mắc, không phù hợp, gây khó

khẩn cho tổ chức, cá nhân. Đánh giá các TTHC theo Kế hoạch của UBND tỉnh, nhằm hướng tới mục tiêu đơn giản hóa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan;

Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa tại cơ quan Sở, Ứng dụng CNTT trong các khâu giải quyết TTHC đảm bảo các TTHC được tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa một cách nhanh gọn, tiết kiệm thời gian cho các tổ chức, cá nhân cần liên hệ, làm việc với cơ quan;

Đẩy mạnh công khai, minh bạch các TTHC bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp để người dân, doanh nghiệp dễ hiểu, dễ thực hiện; Công khai địa chỉ cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tỉnh; Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính;

Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC; tăng cường công tác kiểm tra việc giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước các cấp, đề xuất bãi bỏ những văn bản quy định TTHC không đúng thẩm quyền.

Tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức liên quan đến việc thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước. Tiếp tục kiện toàn bộ phận cán bộ đầu mối làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC, tham dự và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC.

#### **4. Tổ chức bộ máy.**

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức cơ quan, các đơn vị sự nghiệp công lập; các đơn vị trực thuộc theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, có cơ cấu hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tránh chồng chéo theo các Nghị quyết ngày 25/10/2017 Hội nghị lần 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII: Số 18/NQ-TW về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý biên chế gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015-2016, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017-2021; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế và Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh.

Tiếp tục thực hiện việc quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh; xếp hạng lại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở (trừ các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc UBND cấp huyện) theo quy định.

Tăng cường thực hiện xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công; chuyển giao những công việc, nhiệm vụ cơ quan nhà nước không nhất thiết phải trực tiếp thực hiện cho các đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật; đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công, tạo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí của các đơn vị sự nghiệp công.

#### **5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.**

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; xây dựng vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị để làm cơ sở xác định biên chế, tuyển dụng và quy hoạch, đào tạo bố trí, sử dụng cán bộ, công chức. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về thu hút, tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của công chức, viên chức.

Đổi mới nội dung và chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức; đào tạo, bồi dưỡng theo chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng bắt buộc kiến thức, kỹ năng tối thiểu trước khi bổ nhiệm và bồi dưỡng hàng năm.

Thực hiện quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của từng ngành, từng cấp; gắn quy hoạch nhân lực với đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; bố trí đội ngũ công chức chuyên trách về cải cách hành chính theo quy định của tỉnh.

Tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong thực thi công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức. Hoàn thiện quy định về đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, mất uy tín với nhân dân. Quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức tương ứng với trách nhiệm và có chế tài nghiêm đối với hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân. Tăng cường lực lượng cán bộ thông tin và truyền thông cơ sở.

#### **6. Cải cách tài chính công.**

Tiếp tục thực hiện cách Nghị định của Chính phủ: số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ; số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác và các văn bản khác của Trung ương liên quan đến cải cách tài chính công.

Tiếp tục thực hiện theo quy định về cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn bộ xã hội chăm lo phát

triển giáo dục, đào tạo; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dự trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan hành chính.

Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của tỉnh.

Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản, tài chính công của cơ quan đồng thời thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong mọi hoạt động. Trên cơ sở đó có chế độ điều chỉnh quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp trong năm 2019;

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo, phát triển sự nghiệp giáo dục. Ưu tiên việc nâng cao chất lượng giáo dục làm nhiệm vụ trọng tâm trong toàn tỉnh.

## **7. Hiện đại hóa hành chính.**

Tiếp tục đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý, điều hành lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đảm bảo hệ thống chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin thông suốt. Trọng tâm là tiếp tục duy trì và sử dụng hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ của cơ quan Sở và phần mềm một cửa, một cửa liên thông; tạo lập cơ sở dữ liệu để quản lý, điều hành tập trung, trao đổi thông tin nhanh chóng và thuận tiện, đơn giản hóa TTHC;

Triển khai thực hiện 100% văn bản đi, đến của Sở được xử lý trên phần mềm quản lý văn bản điều hành; trên 90% văn bản (trừ văn bản mật) được trao đổi trên môi trường mạng bằng văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính có sử dụng chữ ký số

Công thông tin điện tử của Sở cung cấp đầy đủ 100% dịch vụ công mức độ 2.

Phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Bru điện tỉnh cung cấp trên 50% dịch vụ hành chính công mức độ 3 và một số dịch vụ công mức độ 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp

Đảm bảo 100% cán bộ, công chức của Sở có đầy đủ máy tính, trang thiết bị và phần mềm bản quyền cần thiết làm việc. Mỗi phòng chuyên môn đều sử dụng hiệu quả hộp thư điện tử công vụ của phòng, khai thác hiệu quả phần mềm văn bản điều hành để đảm bảo thông tin, văn bản điều hành được triển khai thông suốt đến các các phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc;

Vận hành hạ tầng công nghệ thông tin tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại, đảm bảo các phần mềm hoạt động thông suốt giữa các cấp.

Vận hành hiệu quả mạng số liệu chuyên dùng (WAN) để thực hiện việc trao đổi thông tin và sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh.

Trang bị và vận hành hiệu quả các thiết bị bảo mật, mạng LAN, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Đẩy mạnh duy trì, cải tiến và nâng cao hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động cơ quan; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng.

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan, đơn vị theo quy định tại Quyết định 19/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng chính phủ.

### **8. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại cơ quan**

Kiên toàn Bộ phận và trả kết quả hiện đại theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; điều động, phân công cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại

Rà soát, ban hành quy trình, thủ tục tiếp nhận, xử lý, trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại

Tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ và phong cách giao tiếp, ứng xử của đội ngũ công chức trực tiếp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại.

Chủ động cải tạo phòng làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đảm bảo đủ diện tích yêu cầu; mua sắm, sử dụng hiệu quả trang thiết bị (bàn ghế làm việc, ghế ngồi chờ, tủ đựng tài liệu, quạt, máy làm mát...); triển khai hiệu quả các phần mềm tại Bộ phận một cửa.

Niêm yết công khai các quy định, TTHC, giấy tờ, hồ sơ, mức thu phí, lệ phí, thời gian giải quyết các loại công việc tại Bộ phận một cửa; thường xuyên rà soát quy trình, TTHC, giấy tờ, hồ sơ, cải tiến trang thiết bị, lề lối làm việc; tăng cường thực hiện TTHC liên thông giữa các cơ quan hành chính các cấp để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho người dân và tổ chức khi đến giải quyết TTHC

Nâng cấp công thông tin điện tử của Sở, mở thêm các chuyên mục: Giải quyết TTHC, dịch vụ hành chính công, Quản lý hồ sơ công việc; ...

Thông tin tuyên truyền để tổ chức, cá nhân biết về hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

Văn phòng - Sở GDĐT chủ trì:

- Xây dựng kế hoạch CCHC, cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC trong năm của cơ quan và các đơn vị trường học. Tham mưu các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC đề ra, đưa CCHC thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của ngành.

- Thực hiện báo cáo quý, 6 tháng và hàng năm theo đúng quy định; tổ chức tự đánh giá (chấm điểm) công tác CCHC, báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và báo cáo theo quy định; Thực hiện lập dự toán chi đảm bảo thực hiện tốt nhất kế hoạch, nhiệm vụ CCHC của cơ quan dựa trên nguồn kinh phí được cấp.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn cho cán bộ, công chức các nội dung về CCHC. Kịp thời phát hiện, phổ biến và nhân rộng các điển hình tiên tiến, biểu dương những tập thể, cá nhân làm tốt và phê phán, chỉ rõ những nơi có thái độ tiêu cực, thái độ, tác phong làm việc quan liêu, hách dịch, những thiếu sót... để cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nhận thức đúng về CCHC và thực hiện quyền giám sát đối với hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tổ chức triển khai thực hiện, phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế. Đưa CCHC thành một trong những tiêu chí để bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan đơn vị;

Trong quá trình thực hiện có những vấn đề phát sinh, cần sửa đổi bổ sung Kế hoạch đề nghị các phòng chức năng Sở, phòng GDĐT các huyện/TP, các đơn vị trực thuộc gửi văn bản về Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chức năng Sở;
- Phòng GDĐT các huyện/TP;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Văn Khải**



UBND TỈNH HƯNG YÊN  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC**  
**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 2061 /KH-SGDĐT ngày 30 / 11 / 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

Số TT	Nội dung công tác	Dự kiến kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC</b>					
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành, báo cáo thực hiện công tác CCHC	Các văn bản chỉ đạo, điều hành, báo cáo về CCHC	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	
2	Phối hợp xác định chỉ số CCHC cấp tỉnh theo kế hoạch của UBND tỉnh	Báo cáo tự chấm điểm CCHC của Sở kèm theo minh chứng	Sở GDĐT	Các cơ quan có liên quan	Tháng 01/2019
3	Kiểm tra việc thực hiện CCHC tại các phòng ban Sở và các đơn vị trực thuộc	Báo cáo kết quả, biện pháp chấn chỉnh sau kiểm tra	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Năm 2019
4	Tuyên truyền việc thực hiện CCHC trong ngành GDĐT	Tờ rơi, bài viết, bản tin...	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
<b>II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>					
1	Tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản CCHC	Văn bản tham gia ý kiến	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
2	Phối hợp rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL do HDDND, UBND các cấp ban hành để sửa	Văn bản tham gia ý kiến	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Hàng quý, khi có yêu cầu của UBND hoặc các cơ quan liên quan



	đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp				
3	Tham gia tập huấn các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức trực tiếp tham gia xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Báo cáo kết quả bồi dưỡng	Sở GDĐT	Các cơ quan có liên quan	Theo lịch của UBND tỉnh
<b>III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>					
1	Thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2019; Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC trên địa bàn tỉnh	Ban hành và thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2019; Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC trong ngành GDĐT	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Quý I/2019
2	Đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan; thực hiện liên thông TTHC, kết nối các quy trình, thủ tục để giảm bớt giấy tờ, biểu mẫu trùng lặp, hướng đến phục vụ cho việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông trực tuyến qua mạng tin học.	Báo cáo việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan	Sở GDĐT	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
3.	Rà soát, đơn giản hóa TTHC theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Kết quả rà soát, đơn giản hóa, phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có)	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Trước quý III/2019
4	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành	Các văn bản QPPL có quy	Sở	Phòng GDĐT, Đơn	Thường xuyên

	mới TTHC theo quy định của pháp luật	định TTHC được thực hiện đánh giá tác động (trong hồ sơ trình ban hành)	GDĐT	vị trực thuộc	
5	Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch các TTHC, công khai địa chỉ cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tỉnh	TTHC được Chủ tịch UBND tỉnh công bố được niêm yết đầy đủ, kịp thời; địa chỉ cơ quan tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tỉnh được niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
6	Tổ chức việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị (nếu có); kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị bằng văn bản (nếu có); Quyết định thành lập tổ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
7	Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC	Thực hiện theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Nội vụ	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Quý I/2019
8	Tăng cường công tác kiểm tra việc giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp	Thực hiện theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Nội vụ	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Quý III/2019
9	Bãi bỏ các văn bản quy định về TTHC không đúng thẩm quyền	Thực hiện theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Nội vụ	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Thường xuyên

		vụ			
10	Tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức liên quan đến việc thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước	Hồ sơ Hội nghị đối thoại với cá nhân, tổ chức của cơ quan	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Quý II, IV/2019
11	Kiện toàn, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC	Quyết định kiện toàn hệ thống đầu mối làm công tác kiểm soát TTHC; Quy chế hoạt động của cán bộ đầu mối; Hội nghị, hồ sơ tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC	Sở GDĐT	Phòng GDĐT, Đơn vị trực thuộc	Quý II/2019

#### IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

1	Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, có cơ cấu hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tránh chồng chéo.	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định	Sở GDĐT	Đơn vị trực thuộc	Năm 2019
2	Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý biên chế gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDĐT	Đơn vị trực thuộc	Năm 2019
3	Tiếp tục thực hiện việc quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định	Sở GDĐT	Đơn vị trực thuộc	Năm 2019
4	Tăng cường thực hiện xã hội hóa	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở	Đơn vị liên quan	Năm 2019

	các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công		GDDT		
5	Đẩy mạnh phân cấp quản lý giữa UBND với các Sở	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Đơn vị liên quan	Năm 2019
<b>V. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CÔNG CHỨC</b>					
1	Tăng cường tính công khai, minh bạch, trong hoạt động công vụ. Báo cáo đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
2	Thực hiện đúng quy định của pháp luật về tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ công chức, viên chức	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Đơn vị trực thuộc	Năm 2019
3	Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2019	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Đơn vị trực thuộc	Năm 2019
4	Nâng cao tinh thần phục vụ nhân dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Phòng GDDT, Đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
5	Báo cáo thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức	Báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức	Sở GDDT	Phòng GDDT, Đơn vị trực thuộc	Quý I/2019
6	Rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2019	Tờ trình Sở Nội vụ, UBND tỉnh	Sở GDDT	Đơn vị trực thuộc	Quý I/2019

<b>VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>					
1	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP của chính phủ	Các văn bản đơn đốc, hướng dẫn thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDĐT	Đơn vị trực thuộc	Năm 2019
2	Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ: Số 16/2015/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Số 54/2016/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; số 141/2016/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	Các văn bản đơn đốc, hướng dẫn thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDĐT	Đơn vị trực thuộc	Năm 2019
3	Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập	Các văn bản đơn đốc, hướng dẫn thực hiện; Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDĐT	Đơn vị trực thuộc	Năm 2019
<b>VII. HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH</b>					
1	<b>Ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan hành chính</b>				
	Triển khai thiết bị bảo mật cho cơ quan	Thiết bị phần cứng	Sở GDĐT	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2019 Đã sử dụng thiết bị tường lửa (do Sở Thông tin và Truyền thông cấp). Đặt mật khẩu máy tính cá nhân, wifi, sử dụng phần mềm diệt virus bản quyền đối với 100% máy tính

					cá nhân.
	Tham gia xây dựng mạng truyền số liệu chuyên dùng	Hạ tầng mạng	Sở GDDT	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2019
	Thực hiện phần mềm một cửa, một cửa liên thông	Phần mềm	Sở GDDT	Các cơ quan liên quan	Năm 2019
	Triển khai chữ ký số chuyên dùng cho lãnh đạo quản lý cơ quan	Chữ ký số	Sở GDDT	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2019
	Triển khai ứng dụng phần mềm, cơ sở dữ liệu quản lý chuyên ngành, lĩnh vực.	Phần mềm, phần cứng	Sở GDDT	Phòng GDDT, Đơn vị trực thuộc	Thường xuyên
2	<b>Áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính</b>				
	Tổ chức kiểm tra	Biên bản kiểm tra	Sở GDDT	Các đơn vị trực thuộc	Năm 2019
	Tổ chức đào tạo, tập huấn	Kiến thức về áp dụng HTQLCL tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008	Sở GDDT	Sở Khoa học và Công nghệ	Năm 2019
	Hỗ trợ áp dụng HTQLCL tại các đơn vị trực thuộc	Quyết định công bố áp dụng HTQLCL tại các đơn vị	Sở GDDT	Các đơn vị trực thuộc	Năm 2019
<b>VIII. THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG HIỆN ĐẠI TẠI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC</b>					
	Kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đồng thời phân công cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa hiện đại	Các Quyết định, Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Các cơ quan liên quan	Năm 2019
	Ban hành quy trình, thủ tục tiếp	Các Quyết định, Báo cáo	Sở	Các cơ quan liên	Năm 2019

nhận, xử lý, trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	kết quả thực hiện	GDDT	quan	
Đào tạo, tập huấn bồi dưỡng về nghiệp vụ và phong cách giao tiếp, ứng xử của đội ngũ công chức trực tiếp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Các cơ quan liên quan	Năm 2019
Xây dựng, đầu tư trang thiết bị cải tạo phòng làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Các cơ quan liên quan	Năm 2019
Thực hiện cài đặt, hướng dẫn sử dụng hiệu quả phần mềm một cửa điện tử tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của cơ quan	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2019
Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của Sở, mở thêm chuyên mục:	Đường link, Báo cáo kết quả thực hiện	Sở GDDT	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2019
Thông tin tuyên truyền về tổ chức, cá nhân biết về hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Tờ rơi, bài viết, bản tin...	Sở GDDT	Phòng GDDT, Đơn vị trực thuộc	Thường xuyên